

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 01/2018/QĐVDS-ST

Ngày: 24/7/2018

“V/v Yêu cầu tuyên bố
một người mất tích”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Kiều Oanh - Thẩm phán Toà án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Kim Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-VDS ngày 19 tháng 01 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐST-VDS ngày 09 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Châu Thị M** (có mặt);

Địa chỉ: Số 1, ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trần Trung T** (có mặt);

- Chị **Trần Thị Mỹ T (Trần Thị T)** (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

- Anh **Trần Quốc T** (có mặt);

Địa chỉ: số 1, ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

- Chị **Trần Thị K** (có mặt);

Địa chỉ: số 1, ấp Tà Á, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

- Chị **Trần Thị O** (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Thiện T, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Châu Thị M và ông Trần Văn M cưới nhau khoảng năm 1980, vợ chồng bà M sống tại ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng bà M sinh được 05 người con chung, gồm: Anh Trần Trung T, sinh năm: 1982, chị Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1983, anh Trần Quốc T, sinh năm 1987, chị Trần Thị K, sinh năm 1989 và chị Trần Thị O, sinh năm 1989. Kể từ ngày 02 tháng 3 năm 1990, ông Trần Văn M đã bỏ địa phương đi đâu không rõ cho đến nay, không ai biết tin tức gì về ông M. Tại thời điểm mất tích, ông M đang làm việc tại xã đội Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Hậu Giang (nay là tỉnh Sóc Trăng), chức vụ xã Đội trưởng.

Do không biết tin tức ông M ở đâu nên bà M đã yêu cầu Tòa án giải quyết thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú đã ra Quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS ngày 19 tháng 7 năm 2017 yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, nhưng đến nay cũng không có tin tức gì về ông Trần Văn M.

Bà Châu Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố ông Trần Văn M, sinh năm 1962, nơi cư trú cuối cùng: Số 1, ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích, để thực hiện việc chia đất cho các con.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên họp đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị O chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu bà Châu Thị M về việc yêu cầu ông Trần Văn M mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Việc dân sự tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; ông M có địa chỉ cư trú tại số 1, ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Tòa án triệu tập họp lệ quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị O để tham gia tại phiên họp sơ thẩm nhưng chị O vắng mặt, việc chị O vắng mặt không ảnh hưởng đến phiên họp. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị O.

[3] Về nội dung: Ông Trần Văn M và bà Châu Thị M cưới nhau năm 1980, nhưng không có đăng kết hôn theo quy định của pháp luật, sau khi cưới vợ chồng

bà M sống tại ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng bà M sinh được 05 người con chung, con lớn nhất sinh năm 1981 và con nhỏ nhất sinh năm 1989. Theo quy định tại điểm a khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội, thì quan hệ của bà M và ông M là quan hệ vợ chồng được xác lập trước ngày 03 tháng 01 năm 1987, bà M có quyền, lợi ích liên quan trong việc dân sự yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn M mất tích.

Bà M yêu cầu Tòa án giải quyết thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú ra Quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS ngày 19 tháng 7 năm 2017, nhưng đến nay cũng không có tin tức gì về ông Trần Văn M.

Theo giấy khai sinh của các con ông M và bà M, thì ông M sinh năm 1964, nhưng xác nhận của Công an xã Thuận Hưng và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông M năm sinh 1962. Như vậy, căn cứ vào giấy xác nhận của Công an xã Thuận H là ông M có 02 năm sinh 1962 và 1964 là cùng một người ông Trần Văn M, sinh năm 1962 để làm căn cứ.

Theo giấy xác nhận của Công an xã Thuận H thì ông M đã vắng mặt tại địa phương từ năm 1990 đến nay, xét thấy thời gian ông M bỏ địa phương đi đã trên 27 năm và trong thời gian giải quyết việc dân sự Tòa án ban hành Quyết định số 03/2018/QĐTB-TA ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Trần Văn M, Quyết định này cũng đã được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và phát sóng trên Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp, đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực về việc ông M còn sống hay đã chết. Vì vậy, bà Châu Thị M yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn M mất tích là có căn cứ.

[4] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu bà Châu Thị M là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà M phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367; Điều 372 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị M về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn M, sinh năm 1962 mất tích.

Tuyên bố: Ông Trần Văn M, sinh năm 1962, nơi cư trú cuối cùng: Số 1, ấp Thiện B, xã Thuận H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm bà Châu Thị M phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm bà M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007365 ngày 17/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Bà M đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị O thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Mỹ Tú; tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS h. Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Thuận H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Đào Thị Kiều Oanh